

# Thiếu Phụ - Xê Đăng

Trang Y Hạ

Lão Trẫm bước vô quán phở trên đường Irving, bữa nay quán lựa thưa khách - nhiều bàn trống, không cần thiết phải ghi danh vô sổ "phong thần" đứng chờ chủ quán gọi tên như mọi khi... Lão Trẫm ngang nhiên chọn một cái bàn sát bên trong gần quầy tính tiền ngồi xây mặt ra phía ngoài. Trời mùa đông cái lạnh đậm hơn, ăn một tô phở nóng là đúng sách vở... Phở nóng bốc khói được đem đến, trong khay có: giá trụng, chanh, ớt, rau thơm, trông thật hấp dẫn. Lão Trẫm vừa ăn vừa ý tứ quan sát người phụ nữ ngồi ăn cách vài cái bàn, thỉnh thoảng Lão Trẫm cũng bắt gặp ánh mắt của bà ấy... Đôi mắt tựa tựa giống đôi mắt của một người?

*Bốn mươi năm lưu lạc bước chân nai  
ngơ ngác giẫm trên cánh rừng xa lạ*

Lão Trẫm không bao giờ quên một buổi trưa năm xưa - được ông Già-Làng... mời đến nhà của ông uống rượu cần ủ bằng nếp. Bữa đó Lão Trẫm đến dự cũng có xách theo tặng ông Già Làng hai lít rượu đế ngon, thứ rượu đế của người Kinh mà ông rất thích!

\*\*\*

Trong lúc uống rượu cần, chờ "mồi", ông Già Làng nói:

- Tôi cảm ơn ông Trẫm, cảm ơn chính phủ đã dời dân làng của tôi từ trong rừng sâu ra tạm cư ở chung quanh Chi-Khu DakTo để được bảo đảm an ninh!... Về mặt đời sống có các ông cán bộ tận tình hướng dẫn, giúp đỡ. Và chính phủ đã cung cấp từ thức ăn, dụng cụ, hạt giống... để dân làng chúng tôi có phương tiện canh tác... Được vậy, nhưng trong lòng vẫn nhớ về cái làng cũ, nơi đó gần con suối - hằng ngày xuống tắm giặt, gùi nước về nhà ăn uống thoải mái. Bây giờ ra ở cái "làng mới" này đi làm rẫy xa, đi gùi nước xa lắm ông ơi!

Trẫm nói vài lời an ủi ông Già Làng:

- Khi nào có hòa bình thì dân làng của ông tức khắc sẽ quay trở về làng cũ thôi... Còn hiện giờ chinh chiến đang lan tràn; hoàn cảnh gia đình của ông, của dân làng, cũng giống như hoàn cảnh của chúng tôi chứ có khác chi đâu!

Ông Già Làng thở ra... nói:

- Tui cũng mong như vậy lắm chứ!

Trẫm chưa kịp hỏi ông Già Làng về gia cảnh vợ con của ông ra sao, thì đã thấy người thiếu phụ bưng một mâm thức ăn đi ra, lon ton theo sau người thiếu phụ là hai cậu con trai mặc quần áo lính, ước chừng đũa lớn năm tuổi, đứa em cao gần bằng đứa anh... Hai đứa bé trắng trẻo, tròn trĩnh trông dễ thương. Người thiếu phụ cũng khá xinh đẹp - da trắng, mắt lớn, mũi cao. Thân hình cân đối trông quý phái, mặt hơi nghiêm... Người thiếu phụ để cái mâm xuống sàn, thấy trên mâm có thịt dê nướng, thịt dê băm nhỏ xào với sả ớt, gỏi măng le, đậu phộng rang, và xôi... Hình như người thiếu phụ đã biết trước rằng bữa nay có Trẫm đến nhà làm khách, nên bình thản - mỉm cười chào...

Ông Già Làng giới thiệu:

- Đây là con gái của tui, đây là hai đứa cháu ngoại của tui. Tui chỉ có mỗi một đứa con gái. Mẹ nó đã chết lâu rồi!

Ông lại tiếp tục giới thiệu Trẫm với con gái:

- Đây là ông Trẫm, một người cán bộ trẻ trung, nhiệt tình... đang phụ trách về "chương trình định cư" tại làng mình... Nhân dịp có con về thăm, và bữa nay con lại cho ăn thịt dê... Sẵn dịp, nên cha mới mời ông Trẫm đây đến nhà uống rượu cần cho vui...

Người thiếu phụ mỉm cười, rồi nói:

- Nãy giờ ở phía sau nhà bếp, tôi có nghe hai người bàn chuyện dời làng trong thời gian qua... Dời làng đến vị trí mới đương nhiên có nhiều khó khăn ban đầu... Tôi tin vào sự trợ giúp của chính quyền, chắc chắn - một thời gian không lâu sẽ ổn định.

Trẫm nhìn kỹ hai đứa bé trai kháu khỉnh, giống y người Kinh. Trẫm mỉm cười với chúng và đưa tay vẫy chào! Hai đứa cũng đưa tay vẫy chào lại. Trẫm quan sát... thấy chúng nó cứ lăm lét nhìn người thiếu phụ... Có lẽ đọc được ý nghĩ của Trẫm... Người thiếu phụ không ngại ngừng bực bạch đời tư của nàng một cách sỗ sàng theo bản tính thật thà của người Sơn Nữ:

- Tôi, người Xê-Đăng, tên là Y-Hên! Còn có một cái tên khác nữa là Xê-Đăng. Tên Việt: Hoàng Phi Yến! Chim yến bay trong hoàng hôn [cười...!]. Mẹ tôi chết lúc tôi mười tuổi, cha gởi tôi xuống Buôn-Mê-Thuột [Buôn Hồ] ở với gia đình người cô ruột [em cha]. Bà cô nuôi, cho học lên đại học. Tôi quen anh chàng người Kinh, anh ấy là Sĩ quan cấp Úy, chúng tôi yêu nhau, cưới nhau và có với nhau hai đứa con trai như anh Trầm thấy đó.



Ngày cưới của chúng tôi chỉ có duy nhất cô em gái của chồng chứng kiến! Người đại diện bên đàn ông là cấp chỉ huy của anh. Chuyện đời có lắm éo le!... Bởi vì tôi là... người Thượng Xê-Đăng, nên bà mẹ chồng người Kinh ở Saigon cự tuyệt không nhìn nhận tôi là dâu con. Tuy vậy, chồng tôi cũng thường hay dẫn mẹ con tôi về quê anh ở Saigon thăm chơi, mỗi lần về như vậy gia đình chúng tôi đều ở khách sạn. Chồng tôi về năn nỉ mẹ mấy lần để được dẫn tôi và hai con về ra mắt... mà không được. Một lần, hai vợ chồng đánh liều dẫn hai con về thăm nhưng mẹ chồng tôi vẫn lạnh nhạt... Vợ chồng tôi ẵm con ra đi trong buồn tủi... Tuy mẹ chồng hắt hủi, nhưng tôi không giận hờn - bởi văn hóa, đời sống... giữa người Kinh, người Thượng khác biệt không dễ gì một sớm, một chiều mà hai bên có thể cảm thông, nhất là trong vấn đề hôn nhân gia đình...

Tôi đã cố gắng học hỏi phong tục, tập quán, cách ăn ở của người Kinh. Người trực tiếp "dạy" cho tôi chính là chồng tôi, cô dượng của tôi. Ngoài ra, tôi còn được bạn hữu người Kinh hướng dẫn thêm... Tôi tin sẽ có một ngày mẹ chồng hồi tâm, chuyển ý...

Hiện tại chúng tôi được bà cô chia cho miếng đất cũng rộng, đã dựng nhà. Hằng ngày tôi đi làm, hai đứa con nhờ bà cô trông nom. Chồng tôi, anh ấy rất thương yêu và có trách nhiệm với ba mẹ con tôi. Tôi tự tay cắt may quần áo lính cho hai đứa con trai mặc. Chồng tôi thích lắm!

Trầm và hai cha con ông Già-Làng vừa uống rượu vừa chuyện trò qua nhiều đề tài rất là thân mật. Người thiếu phụ Xê-Đăng - đoán chừng tuổi nàng cũng sút soát tuổi Trầm. Trầm phát giác nơi người thiếu phụ Xê-Đăng này tỏa ra một thứ "ma lực" huyền bí của núi rừng. Đôi mắt to đen thánh thiện lúc nào cũng làm chao đảo người đối diện... Người thiếu phụ Sê-Đăng rất tự tin và mạnh mẽ, nàng đàn Klongput cho Trầm nghe một vài bản nhạc do chính nàng sáng tác...

Trầm thấy trời đã xuống chiều, nhìn ra bên ngoài sương giăng, gió lạnh... nên đứng dậy tạm chia tay để ra về, dù có luyến tiếc... Khi Trầm bước xuống thang, đứng dưới sân quay người nhìn lên cả nhà vẫy tay... Người thiếu phụ nói với theo:

- Ngày mai mẹ con tôi trở về lại Ban-Mê-Thuột. Khi tôi đi rồi, nếu anh Trầm có còn công tác ở làng, tôi mong rằng anh hãy thường xuyên ghé nhà cha tôi uống rượu cần, nói chuyện cho cha tôi đỡ buồn.

Trầm gật đầu, đồng thời cũng chúc cho mẹ con nàng đi đường bằng an. Kể từ hôm đó Trầm không bao giờ còn gặp lại người thiếu phụ Xê-Đăng đó nữa.

\*\*\*

Người đàn bà ăn xong tô phở, đưa tay ra hiệu cho quán tính tiền. Đôi mắt to đen hàm chứa một cái nhìn sâu thẳm đầy "hấp lực". Không lẽ nàng là nàng Xê-Đăng của ngày xưa đã lưu lạc qua xứ sở Hoa Kỳ này? Có thể lắm chứ, chồng nàng ngày xưa là sĩ quan mà! Thời gian tựa như một làn sương mỏng manh dưới ánh nắng mặt trời, nhưng cũng nặng nề đè nén lên trên phận người nhất là phận người mất nước phải làm thân ly hương nơi xứ lạ. Ngày trở về, thì... mịt mù xa vắng!

Lão Trầm chậm chậm đi ra khỏi quán phở và tự hỏi, giọng hơi lớn: "*Phải chăng đó là người thiếu phụ Xê-Đăng?*". Lão Trầm nghe có tiếng giày lộp cộp ở phía sau gấp gấp... Lão Trầm liếc ngang, thì ra đó là người phụ nữ hồi nãy trong quán phở...

- Ông ơi! Ông có phải là người Việt Nam? Người đàn bà hấp tấp hỏi:
- Thưa bà! Tôi là người Việt Nam!
- Xin lỗi ông! Nếu tôi nghe không lầm thì vừa rồi hình như ông có nhắc đến cái tên... Xê-Đăng? Ông có quen biết người con gái Thượng, Xê-Đăng sao?

- Đúng đó thưa bà! Cách đây chừng hơn bốn mươi năm tôi có quen biết một thiếu phụ tên là Xê-Đặng, người thiếu phụ đó là con gái độc nhất của ông Già Làng ở DakTo, chồng nàng là người Kinh - một vị sĩ quan.

Người đàn bà tỏ ra thảng thốt:

- Là... tôi đây! Tôi chính là người thiếu phụ Xê-Đặng! Còn ông, ông có phải là... ông Trẫm?
- Thưa bà! Tôi là Trẫm. Ở trong quán phở hồi nãy, tôi nhìn bà thấy quen quen... Gia đình bà định cư ở Hoa Kỳ đã lâu chưa?

Người đàn bà không trả lời Lão Trẫm, mà còn hỏi ngược lại:

- Ông Trẫm có thì giờ rảnh rảnh không? Tôi mời ông qua bên kia, chỗ góc đường Irving với đường 19 th Ave - uống một ly cà phê Starbucks để nói chuyện...?

Không chờ trả lời, người phụ nữ hấp tấp bước đi... Lão Trẫm bước theo sau... Người "thiếu phụ Xê-Đặng" năm xưa nhanh nhẩu "order" hai ly cà phê... Trên chiếc bàn nhỏ, người đàn bà Xê-Đặng bắt đầu câu chuyện - giọng nói trầm ấm, mạch lạc không khác ngày xưa bao nhiêu:

- Tôi trông anh Trẫm vẫn còn khỏe lắm! Thấm thoát mà đã hơn bốn mươi mấy năm, không ngờ chúng ta còn gặp lại nhau nơi xứ người phải không anh? Từ hôm giã từ anh Trẫm ở DakTo để trở về Ban-Mê-Thuột, một thời gian sau tôi có trở lại DakTo thăm cha tôi mấy lần nữa... Cha tôi nói: "Ông Trẫm thường xuyên đến thăm cha, khi hết thời gian công tác, ông đã chuyển đi nơi khác. Thỉnh thoảng ông cũng có ghé thăm." Tôi ở lại làng vài hôm rồi phải trở về Ban-Mê-Thuột để đi làm... Chiến tranh bùng phát, đơn vị của chồng tôi được lệnh dời lên Pleiku. Mỗi tháng tôi dẫn hai con trai đến thăm chồng. Lần *thăm* cuối cùng cũng là lần thăm chót, bởi Cộng quân chặn các ngã đường, đành phải ở lại Pleiku - "Di tản chiến thuật"! Gia đình tôi đi cùng với quân đoàn... lặn lội theo đường rừng 7 B cả ngày mới đến bờ sông KrongBa, nằm ứ ở đó ba ngày chờ công-binh làm cầu phao... Chồng tôi bị thương nơi chân... Chúa phù hộ chúng tôi về được Tuy-Hòa sau đó đón xe vào Saigon!

Đến Saigon chúng tôi thuê khách sạn nhỏ để nghỉ. Tôi đi tìm cô em chồng đến giữ hai đứa con, sau đó tôi đưa chồng tôi vô Tổng Y Viện Cộng Hòa - Bị thương nơi chân, không gãy xương nhưng bị nhiễm trùng sưng phồng đau đớn... Tin chiến sự mỗi ngày mỗi xấu... Và Saigon thất thủ! Tôi đón chồng tôi về lại khách sạn mà trong lòng rối như tơ vò... Tôi lo sợ chồng tôi bị bắt, mẹ con tôi sẽ bơ vơ nơi đất Saigon xa lạ... Tôi ôm hai con nhìn chồng, thở dài...! Cô em chồng kề tai chồng tôi nói nhỏ... Tôi chỉ thấy chồng tôi đắm chiêu nghĩ ngợi... Anh với tay lấy cây nạng gỗ, tôi bước lại dìu anh đứng lên. Anh cầm tay tôi, nhìn vào mắt tôi thật lâu, ánh mắt tràn đầy tình thương yêu và mạnh mẽ... Đoạn anh quay nhìn hai đứa con rồi mỉm cười nói: "Hoàng Phi Yến ơi! Chúng mình chuẩn bị bay về nhà thôi. Mẹ đang đón gia đình chúng ta..."

Tôi dìu chồng ra xe xích-lô, tôi với anh ngồi chung một chiếc, cô em chồng với hai đứa con của tôi ngồi chung một chiếc khác. Hai chiếc xe xích lô rề rà chạy đến đường Đinh Tiên Hoàng... Trên đường về nhà chồng mà trong lòng tôi ngổn ngang trăm mối!

Lão Trẫm ngồi nhìn người thiếu phụ Xê-Đặng năm xưa, nhớ đến cha của nàng - ông Già-Làng thật thà, ngoan đạo, nói rành tiếng Pháp... Kỷ niệm giữa trẫm và ông ấy chỉ ngắn ngủi trong thời gian công tác nửa năm, nhưng có thể nói là khó quên! Lão Trẫm nhìn ra đường phố - buổi sáng ngày mùa đông mọi người co ro... Lão Trẫm nhớ về cái lạnh ở KonTum. Ôi! Cái lạnh của rừng thiêng núi cao sương khói quả là khủng khiếp - lạnh từ trong xương lạnh ra thật là nhức nhối... Vậy mà, đã hơn bốn mươi mấy năm trôi qua những con người đã từng sống nơi đó vẫn còn nổi trôi...!

- Anh Trẫm, anh nghĩ gì vậy? Anh có nghe tôi kể nữa chứ?
- Chị kể tiếp đi! Trẫm tôi đang nghe... Bây chừ chúng ta đã già, thời gian lại rảnh rảnh, ngồi ôn lại quá khứ cũng là một dịp để suy ngẫm về nhân tình thế thái... Hơn nữa chuyện chị kể... tôi rất muốn biết, vì thời gian đó tôi đã ở trong trại "cải tạo"!
- Mẹ chồng tôi vui mừng đón gia đình chúng tôi, nhà mẹ chồng nằm trong con hẻm rộng... Chúng tôi xách mấy túm quần áo bước vào trong nhà... Mẹ chồng tôi vẫn im lặng không nói chuyện với tôi, nhưng với chồng tôi thì bà tỏ ra vô cùng lo lắng... May là có cô em chồng, hai chị em hủ hỉ nên cũng đỡ buồn. Chồng tôi biết tôi có tính chịu đựng, anh luôn tin tưởng - dù biết vậy nhưng anh vẫn trấn an tôi mỗi khi có dịp... Đêm trước ngày chồng tôi lên đường đi "học tập cải tạo"! Anh quỳ ôm hai chân tôi, nói như trăng trời: "*Anh linh cảm có chuyện chẳng lành... Ở nhà, nhờ em chăm sóc mẹ, hai đứa con và cô em gái, nỗi khổ tâm của em cũng là nỗi khổ tâm của anh...*"



Tôi hoảng hốt cúi xuống ôm cứng vai chồng kéo anh đứng lên...! Họ (chính quyền cách mạng) nói đi học tập chỉ có mười ngày. Vậy mà, chồng tôi đi biệt một hơi đến tám năm trời! Tôi thương chồng và cũng xót xa cho mẹ con tôi...!

Tôi là con gái Thượng Xê-Dăng, sống nơi sơn lâm hoang dã, muốn tồn tại thì phải tự bảo vệ, phải biết dự đoán để ứng phó kịp thời trước: thiên nhiên, thú dữ, bệnh tật, đói lạnh... Tôi linh cảm sẽ thiếu hụt "nhu yếu phẩm" trong những ngày tới. Tôi dẫn cô em chồng đi mua: gạo, mì gói, đường, muối mắm, dầu ăn, bột ngọt, và các thứ khác... đem về dự trữ. Sau này mẹ chồng tôi khen: "*Con có tài ứng biến, có tài làm kinh tế...*". Chồng tôi đi rồi, mẹ chồng tôi sức khỏe suy sụp hẳn, bà nằm cả nửa tháng...

Trong thời gian này tôi chăm sóc cho bà tận tình. Tôi biết bà không bệnh - chỉ thương nhớ con trai mà ra nông nổi... Tôi nói với bà bằng tiếng Pháp, đại khái: "Mẹ phải ngồi dậy, và ăn uống... để cho có sức khỏe mà còn đi thăm anh Khang với con..." mẹ chồng tôi dạy Pháp Văn. Anh Trầm biết không, bà nhìn tôi chăm chăm... làm tôi cũng hơi ớn ớn... Bà ra dấu bảo tôi đỡ bà ngồi dậy, bà đổi cách xưng hô:

*"Mẹ biết thời gian qua, con quá vất vả chăm lo gia đình, chăm lo sức khỏe cho mẹ từng ly, từng tý...! Con thật là có tình, có hiếu và nhẫn nại, nếu mà như người khác ở trong hoàn cảnh đau thương như dzày, chắc... đã bỏ đi từ lâu. Con ơi! Chung quy cũng tại mẹ quá ích kỷ, quá ngạo mạn... mà thành ra có lỗi với các con, với các cháu"* bà ôm chặt tôi mà khóc...!

Bà đưa tay lần mò dưới gối lôi ra một cái hộp nhỏ, bà mở nắp ra, trong đó có một cái nhẫn vàng, một sợi dây chuyền vàng, một cái vòng đeo tay cũng bằng vàng. Bà ấn cái hộp nữ trang vào tay tôi mà nói: "*Đây là quà cưới cho con dâu của mẹ, mẹ đã sắm từ lâu. Tội nghiệp cho con đã không được nhận... Giờ này đây, mong rằng con hãy bỏ lỗi cho mẹ mà nhận chút quà này để cho mẹ an lòng. Mẹ hiểu con nói tiếng Pháp là... ý con muốn từ chối nói tiếng Kinh với mẹ."*

Tôi vội vàng quỳ xuống gục đầu ôm chân mẹ chồng như chồng tôi đã từng quỳ ôm chân tôi lúc anh ra đi... Tôi cảm động đến nghẹn lời...!

Hồi lâu tôi mới nói: "*Mẹ ơi! Lỗi là lỗi của vợ chồng con, bởi chúng con không giải thích cặn kẽ cho mẹ hiểu...!"* Mẹ chồng tôi vuốt vuốt mái tóc tôi như người mẹ thương yêu vỗ về đứa con gái ruột...!

Khi mẹ chồng tôi bình phục sức khỏe. Tôi trình bày với mẹ chồng về việc - vợ chồng tôi còn có nhà cửa đất vườn ở trên Ban-Mê-Thuột... Nay thế sự đổi thay đột ngột, giờ muốn trở về thăm... Mẹ chồng tôi bằng lòng. Vậy là tôi nhờ mẹ chồng giữ đứa con trai lớn, còn tôi và cô em chồng dẫn thằng con trai út trở về nhà... Trên đường trở về nhà tôi vô cùng hồi hộp... Không biết có còn gặp lại gia đình cô dưỡng, nhà cửa có còn hay đã cháy vì chiến tranh...? Cũng may là nhà tôi ở ngoại ô, nên sau cuộc chiến tang thương vẫn chưa đổ nát. Vật dụng trong nhà còn y nguyên chỉ có mấy thứ liên quan đến lính - bà cô lo sợ nên gói kỹ đem chôn giấu sau vườn. Tôi trình bày sự việc bên nhà chồng của tôi ở Saigon cho cô dưỡng rõ...

Cô dưỡng khuyên tôi: "*Con hãy ra "trình diện ủy ban cách mạng xã" để cho họ biết rằng: gia đình của con đã ở nơi đây từ trước và xin cái "giấy đi đường" khi trở vào Saigon..."* Tôi nghĩ mình bây giờ giống con chim trong lồng, mỗi ngày nhìn khung trời rộng mà mơ mộng, muốn hót vang cho thỏa thích cũng không dám hót...! Khi thủ tục hành chánh xong xuôi, tôi nhờ cô dưỡng trông nom nhà, vườn, rồi quày quã trở lại Saigon.

Saigon không khí "cách mạng" vẫn hừng hực dâng cao! Còn lương thực, hàng hóa... thì tụt xuống đến độ càng ngày càng thiếu thốn...! Những vật dụng các loại trong nhà cứ tuần tự: từng món, từng món... tuần ra vỉa hè bán... Đủ các loại chợ trời, đủ các loại người buôn đi bán lại... Đa phần trong số họ là Giáo chức, công chức, hạ sĩ quan, binh lính, vợ lính trong chính quyền cũ! Đó là chưa kể đến dân... Một bữa mẹ chồng tôi tiết lộ rằng ngày trước có một người hàng xóm (người Hoa), nhà họ buôn tạp hóa ở bên kia hẻm, thường đến gạ gẫm hỏi mua căn nhà của mẹ, nhưng mẹ không bán. Mấy dạo này người con trai lớn của họ - đeo "băng đỏ" thường lượn qua, lượn lại nói bóng gió: "*Bán nhà đi cho dzôi, nhà có người - học tập cái tạo. Bán trước có tiền mà, còn hơn là..."* Cậu ấy nói lấp lửng có vẻ... hù dọa. Vậy các con tính thử xem... Chứ, nhà mình toàn đàn bà, con gái. Mẹ lo sợ quá!

- Vậy, mẹ chồng chị có bán nhà không? Lão Trầm hỏi:
- Phải bán để mà đi chứ anh Trầm! Không lẽ ngồi chờ họ đến đuổi...? Bán rẻ như cho, họ phân bua rằng phải chạy giầy tờ này nọ... vì hiện giờ cách mạng cấm mua bán bất động sản. Tôi yêu cầu họ nếu có thư của chồng tôi từ trại "cải tạo", hay thư khác gửi về, thì làm ơn chuyển dùm đến địa chỉ mới... Tôi ghi địa chỉ nơi ở mới của tôi cho họ... Khi ra Phường xin "giấy đi đường", tôi cũng cho phường biết địa chỉ mới của tôi... Vậy là "châu về hiệp phố" - Ban-Mê-Thuột!

Hơn hai năm sau tôi nhận được thư của chồng tôi. Gia đình chúng tôi quá vui mừng, chỉ mong đến ngày đi "thăm nuôi" anh. Trong thư anh cho biết: "*Anh vẫn mạnh khỏe! Ở trong trại, mấy năm qua cách*

*mạng đối đãi rất nhân đạo, quần áo, thuốc men, thực phẩm không thiếu thốn thứ gì. Gia đình đừng lo lắng... Tên trại..., Phước Long..."*

Nhìn nét chữ thân quen của chồng - quá gần, còn chồng thì ở quá xa, nghĩ mà đau xót! Tuy chồng tôi viết có mấy hàng ngắn ngủi mà tôi cứ đọc đi, đọc lại, còn quý hơn cả nghìn bức thư tình ngày nào còn yêu nhau anh đã viết cho tôi.

Cuộc đời của tôi cứ như con thoi - Từ DakTo xuống Ban-Mê-Thuật, rồi trở vào Saigon. Từ Saigon lại trở lên Ban-Mê-Thuật. Từ Ban-Mê-Thuật lại trở ngược vào Bình-Long, Phước-Long "thăm nuôi" chồng... Vậy mà có xong đâu anh, sau này tôi còn trở ngược vào lại Saigon mấy bận nữa...

Anh Trầm thử nghĩ xem, cuộc đời của tôi có gian nan không?

- Trên vùng Cao nguyên DakTo, KonTum. hàng nghìn năm - xưa nay đồng bào Sắc-Tộc luôn luôn du canh, du cư mà...! Phải vậy không hở chị Xê-Đặng?
- Anh Trầm nói đúng! Có lẽ vì truyền thống du cư, du canh đã thấm vô máu người Thương chúng tôi, cho nên cuộc đời của tôi cứ mãi lênh xuốngh khắp chốn...

Tôi kể tiếp đây: Số là... ngày trước cô em chồng của tôi có người yêu làm bên hành chánh, chức vụ: Trưởng-Ty... Anh ta "cải tạo" hơn ba năm, được tha về! Anh ta tìm đến nhà mẹ chồng tôi ở Saigon thì mới hay đã bán nhà. Chủ nhà mới cho biết địa chỉ... vậy là anh ta lên Ban-Mê-Thuật... Gặp lại nhau cả nhà đều mừng rỡ! Mừng rỡ nhiều hơn ai hết chính là cô em chồng!... Anh này trước ở Bình Chánh gần cầu Ông Thìn. Cha mẹ qua đời đã lâu còn lại hai anh em. Ngày anh ta đi "cải tạo" cô em gái ở với bà dì ruột, khi được tha về thì gia đình bà dì và đưa em gái đã vượt biên. Cha mẹ anh ta có để lại ba công tây đất ruộng - lâu nay nhờ ông chú canh tác.

Một bữa mẹ chồng tôi hỏi ý kiến tôi về chuyện dự trữ tổ chức đám cưới cho cô em chồng với anh chàng "trưởng ty" mới được tha... Tôi nói với mẹ chồng rằng: "Con sẽ ứng ra một số tiền cho hai em làm lại cái nhà trên mảnh đất "hương hỏa" ở Bình Chánh. Nhà phải rộng rãi một chút, để đôi khi mẹ và con có đi "thăm nuôi" anh Khang, lúc vào Saigon cũng có chỗ mà ở tạm. Đồng thời, cũng phải sắm sửa những vật dụng cần thiết cho cuộc sống mới của hai vợ chồng son... Hãy xem đó là - một món quà cưới của anh chị hai vậy!

Lần đầu tiên - tôi, mẹ chồng và vợ chồng cô em đi "thăm nuôi" anh Khang. Trong lòng tôi nôn nóng, nằm trần trọc cả đêm... Lặn lội đi tìm cho ra cái trại nơi chồng tôi "cải tạo", trại nằm ở tuốt trong rừng sâu. Phần thì tay xách, vai mang... đủ thứ quà linh khỉnh, mệt gần như muốn hụt hơi vậy mà trong lòng mọi người lúc nào cũng rộn ràng khi nghĩ đến giây phút gặp mặt người thân, tự nhiên tất cả mệt nhọc bay đi hết. Chồng tôi gặp lại mẹ, gặp lại vợ con, vợ chồng em gái. Tôi không diễn tả thì anh trầm cũng cảm nhận được nỗi vui mừng của chồng tôi và chúng tôi biết là ngàn nào rồi...? Đơn giản vì anh cũng là người tù mà...!

Tôi nhớ có một lần "thăm nuôi" chồng tôi xong. Hai mẹ con tôi quay trở lại nhà vợ chồng cô Út ở Bình Chánh nghĩ để sáng hôm sau trở lên Ban Mê Thuật. Tối đó, sau khi ăn cơm, vợ chồng cô Út nói nhỏ cho biết: "Ông chú đang chuẩn bị ghe tàu, xăng dầu, thức ăn, nước uống... để tháng sau vượt biên, là người nhà ông chú dành cho mấy chỗ nếu mẹ và chị hai có muốn đi cùng thì cho biết gấp. Chắc cũng phải góp một số tiền, nhưng không nhiều lắm đâu." Mẹ chồng hỏi ý kiến tôi: "Con nghĩ thế nào, con cứ sắp xếp, mẹ nghe theo con hết" Tôi nói rằng: "Tiền nong con lo được, đi thì con không thể đi vì phải ở lại "thăm nuôi" chồng của con. Nhưng trong chuyến vượt biên này - con gởi hai đứa con trai của con đi cùng với mẹ..." Nghe tôi nói vậy mẹ chồng tôi ngần ngại, không chịu đi. Tôi kiên quyết giữ ý kiến, đồng thời phân tích sự lợi hại cho mẹ chồng tôi rõ, bà vui vẻ bằng lòng... Người mẹ nào khi xa lìa con mà không thương nhớ, nhưng vì tương lai của chúng nó nên dù có đứt ruột, đứt gan... cũng phải đành cần răng mà chịu đựng. Chồng tôi sau này có còn sống trở về, hiểu ra cơ sự... cũng không đến nỗi trách tôi.

Mỗi đêm tôi thấy mẹ chồng tôi luôn tay đọc kinh lần hạt mân-côi, bà cầu xin Đức Mẹ ban bình an cho chuyến ra khơi vượt biên rủi nhiều may ít! Vậy mà, ghe vượt biên đã đến bến bờ tự do! Tôi nhận được tin mừng của mẹ chồng...! Có niềm vui nào lớn hơn niềm vui này! Tôi vốn là người con gái của núi rừng, tôi không khóc, và tôi cũng không thích khóc mỗi khi có chuyện vui, chuyện buồn... Hiện giờ tôi là một người đàn bà đơn độc! Tôi nhớ cha mẹ tôi, ở trên Thiên-Đàng, chắc hai người đã thấy tình cảnh đáng thương của đứa con gái thân yêu!

Nỗi bất hạnh cũng a dua theo từng số phận vốn hẩm hiu. Tôi nghĩ đến những tháng năm kế tiếp một mình tôi gồng gánh đi thăm nuôi chồng "cải tạo" trên rừng... Chúa ơi, thân gái dặm trường nghĩ mà phát ón...! Nhưng dù có cực khổ đến mấy tôi cũng cam chịu. Vậy mà, tai họa vẫn chưa chịu buông tha Chồng của cô tôi qua đời...! Thân tôi lớn khôn cũng có giọt mồ hôi của ông ấy! Và, không bao lâu sau cô tôi cũng vĩnh viễn ra đi...! Cô chính là người đã thay thế mẹ tôi, nuôi nấng, yêu thương và dạy dỗ tôi... Tôi như con nai, con mang, con sóc... ngỡ ngàng giữa núi rừng hoang vắng... Bây giờ tôi mới thấy ngôi nhà của mình sao mà lạnh lùng như bãi tha ma, cây trái trong vườn cũng cúi đầu thương cảm mỗi khi tôi đi ngang... Đứa con gái út của bà cô, nó lòi ra một cái chiêng nhỏ. Nó cứ đánh: Phèng... ! phèng... ! phèng...! Lúc thì trầm, lúc thì bổng... Tiếng chiêng thúc giục: như ai oán, như dỗi hờn, như trách móc... thấm đến tận tim gan! Nó còn lòi ra một ché rượu cần, nó cứ rú tôi cùng uống... Cuộc đời của nó bây giờ cũng mồ côi cha mẹ có khác chi tôi đâu! Tôi lần mò tìm về thời tuổi thơ - được nâng niu chịu đựng trong tình thương yêu của cha mẹ, của cô dượng!... Tôi lại nhớ chồng tôi, tôi nhớ anh da diết! Tôi lục quần áo các con tôi, tôi lục quần áo chồng tôi, tôi lục tất cả hình ảnh những người thân ra mà than thở:

- Bây giờ các người đó ở nơi đâu? Ở nơi đâu vậy hả? Sao chẳng chịu quay về?...
- Tôi là một cành hoa đơn độc. Một cành hoa núi đã dần phai...!  
"... *Dạ lai phong vũ thanh. Hoa lạc tri đa thiếu!* \* "

Ngày xưa, ở miền Nam trong mỗi gia đình thường có hai phe - một bên theo quốc gia, còn một bên thì thoát ly theo "Việt Cộng". Đó là sự chia ly ngăn cách gần như vĩnh viễn không thể hàn gắn! Sau ngày "thống nhất" lại tiếp diễn sự ngăn cách chia ly bởi: "ngụy quân, ngụy quyền, ngụy dân...!" Phải cam chịu sự trừng phạt: tù đày, mất mạng sống, mất đất, mất nhà, mất tài sản...! Mỗi gia-đình ở miền Nam lại phải chia ly thêm lần nữa, đó là: vượt biên...! Người dân bỏ nước ra đi bằng bất cứ hình thức nào, bất cứ thời gian nào cho đến tận bây giờ...! Tại sao sự chia ly mãi mãi ngự trị trong gia-đình Việt-Nam? Có lẽ từ mấy nghìn năm qua dân Việt luôn tự hào: con rồng, cháu tiên - mẹ rừng, cha biển, nên xung khắc!

\*\*\*

- Một buổi sáng gần cuối đông, bầu trời Ban-Mê-Thuật sương mù còn chưa tan hết, tôi đang lom khom dọn dẹp trước sân nhà cho sạch sẽ để chuẩn bị đón - Giáng-Sinh! Đêm trước, chẳng hiểu có chi mà nằm trần trọc mãi gần tới gần sáng mới chợp mắt... Tôi mơ màng thấy chồng tôi được tha, đang trên đường trở về... "*họa trung hữu phúc!*"! Nhớ lại giấc mơ... trong lòng tôi hồi hộp - hết đi ra rồi lại đi vào ngong ngóng...

Tôi sững sờ thấy một người đàn ông, mặt mày đen đúa đang đứng trước sân... Đó là chồng tôi! Ngày anh ra đi thăm lạng, ngày về lại càng thăm lạng, tội nghiệp cho anh! Tôi là người con gái Xê-Đặng sinh ra nơi rừng thiêng, nước độc. Từ thuở mới lớn đã biết lắng nghe: tiếng kêu của chim muông, thú rừng... biết thấm cái nóng lạnh của hai mùa mưa nắng, biết thấm cái âm u của sương mù, khói núi, gió kêu, biết vui buồn theo dòng chảy trên con sông PơKo... Tôi cười tươi như một bông hoa rừng bên chồng trong giây phút đoàn tụ...!

Trong bữa cơm đầu tiên sau tám năm xa cách! Tôi tuân tự kể sạch sành sanh mọi chuyện đã xảy ra trong gia đình, ngoài đời... Tôi kể say sưa, trôi chảy, không khác chi một nhà diễn thuyết lừng danh... Chồng tôi hiền lành ngồi im lặng như một pho tượng. Trông anh giống y hệt người giáo dân thành tâm nghe vị Linh-Mục rao giảng Tin-Mừng... Khi biết tôi kể xong, chồng tôi rót đầy ly rượu trắng - anh ngửa đầu uống cạn thật nhanh, rồi chồm người qua ôm chặt lấy tôi, nói lớn: "*Em là Thiên Thần...! Em đúng là Thiên Thần...!*" Anh nhìn vào mắt, vào mặt tôi: thật sâu, thật lâu... có lẽ anh tìm lại chuỗi kỷ niệm tình yêu đã đi cùng tháng năm hào hùng nhưng không kém phần gian lao trong máu lửa của đời lính... Tôi chới với trong cái nhìn tràn trề thương yêu và hạnh phúc!

Anh cười... ! Tôi nghe trong tiếng cười của chồng tôi - có cả nỗi vui mừng lẫn nỗi bi ai...!

Tính văn-ngệ và trào phúng lại trỗi lên, anh nói: "*Vậy là, hai đứa chúng mình từ rày trở đi, lại sống lại thời mới cưới, có điều - anh không còn bận đi hành quân nữa. Chỉ ở nhà quân hành quanh quần bên em! (cười...)*"

\*\*\*

- Tôi trân trọng và nhớ mãi cuộc gặp gỡ hôm nay. Tôi rất cảm kích anh Trầm đã chịu lắng nghe: chuyện ngày xưa của nàng Y Hên, của nàng Phi Yến bay sang xứ người! Chúng ta lâu nay làm kẻ lưu vong - dù bất cứ lý do gì, suy nghĩ ra cũng cảm thấy... xấu hổ! Khởi lại quá khứ: dù có hào hùng, hiển hách... Nhưng sao vẫn cứ thấy đau lòng! Tất cả mọi thứ đã trôi qua, bây giờ chỉ còn là kỷ niệm! Vài ba năm nữa thôi, nếu có còn gặp lại nhau - thì mắt cũng đã mờ, tai cũng đã lãng, chắc gì có còn nhận ra được ai!

Lão Trầm và người thiếu phụ Xê-Đặng bước ra khỏi quán cà phê... Ngày của mùa đông mây sương mù vẫn còn che khuất...! ./.

\* thơ Mạnh Hạo Nhiên

Trang Y Hạ